

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 282/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Đức L – sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 306 ba tầng số 21 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 274 phố K, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Chị Vũ Thị H – sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 306 ba tầng số 21 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 274 phố K, phường H, thành phố N tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức L và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Vũ Tùng D, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2003.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Đức L cấp dưỡng nuôi con chung một tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/tháng) kể từ tháng 8

năm 2019 đến khi con chung đủ tuổi thành niên, tự lập.

Anh Phạm Đức L và chị Vũ Thị H đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con phải tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên trực tiếp nuôi con chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Đức L tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) án phí cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh L đã nộp tại biên lai số 0002275 ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố N;
- Chi cục THADS thành phố N;
- UBND phường H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng